

CV: Số..815....CV/IFS

Biên Hòa, ngày 24 tháng 10 năm 2011

Kính gửi: Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP Hồ Chí Minh
Đồng kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2011)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cục trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2011 như sau:

	Q3-2011 USD	Q3-2010 USD	Chênh lệch	%		
Tổng doanh thu	9,425,892	12,631,521	(3,205,629)	-25%		
Các khoản giảm trừ	(247,409)	(315,717)	68,308	-22%		
Doanh thu thuần	9,178,483	100%	12,315,804	100%	(3,137,321)	-25%
Giá vốn hàng bán	(7,548,514)	-82%	(9,558,130)	-78%	2,009,616	-21%
Lợi nhuận gộp	1,629,969	18%	2,757,674	22%	(1,127,705)	-41%
Doanh thu tài chính	21,800	0%	545,077	4%	(523,277)	-96%
Chi phí tài chính	(451,177)	-5%	(695,075)	-6%	243,898	-35%
Trong đó: chi phí lãi vay	(387,702)	-4%	(491,872)	-4%	104,170	-21%
Chi phí bán hàng	(1,588,069)	-17%	(1,939,163)	-16%	351,094	-18%
Chi phí quản lý DN	(298,768)	-3%	(496,831)	-4%	198,063	-40%
Lợi nhuận thuần	(686,245)	-7%	171,682	1%	(857,927)	500%
Thu nhập khác	18,353	0%	76,693	1%	(58,340)	-76%
Chi phí khác	(111,244)	-1%	(155,858)	-1%	44,614	-29%
Tổng lợi nhuận trước thuế	(779,136)	-8%	92,516	1%	(871,652)	942%

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Về doanh thu bán hàng : Doanh thu bán hàng Quý 3 năm 2011 chỉ đạt 9.4 triệu USD, đạt khoảng 75% so với số cùng kỳ năm 2010, do tình hình lạm phát quý 3 còn khá cao, tâm lý thắt chặt chi tiêu của người tiêu dùng cũng làm giảm đáng kể doanh số bán hàng của Công ty.

Chi phí giá vốn hàng bán đạt 82% doanh số bán, trong khi đó tỷ lệ này tại cùng kỳ năm 2010 là 78% (tăng 4%), do ảnh hưởng của lạm phát, chi phí vay vốn cao, nhà cung cấp đồng loạt tăng giá các nguồn nguyên liệu chủ chốt như lon nhôm, đường, vật liệu bao bì, vv... Mặt khác, giá bán hàng không tăng và doanh số bán quý 3 năm 2011 giảm so với cùng kỳ năm 2011 cũng ảnh hưởng trực tiếp đến tỉ lệ giữa giá vốn hàng bán và doanh thu do các chi phí cố định không thay đổi tương ứng, dù vậy công ty cũng đã rất nỗ lực trong việc kiểm soát chi phí giá thành đầu vào sản phẩm, giảm lượng hàng tồn kho

Trong quý 3 năm 2011, chi phí lãi vay của nhóm công ty là 387 ngàn USD giảm 21% so với Quý 3 năm 2010. Nguyên nhân: công ty nhận được khoản vay nước ngoài trị giá 10 triệu Dollars Mỹ với lãi suất khoảng 1.7% / năm, công ty đã cơ cấu lại nguồn vốn vay bằng cách hoàn trả toàn bộ các khoản vay từ công ty con (Công ty cổ phần thực phẩm Aava) cho ngân hàng Vietcombank chi nhánh Đồng nai, và thanh toán toàn bộ khoản vay từ ngân hàng Việt Á dẫn



đến chi phí lãi vay giảm. Tuy nhiên trong Q3-2011 lãi suất cho vay của ngân hàng rất cao (lên đến 19%) đã ảnh hưởng đến tỉ lệ giữa chi phí lãi vay và tổng doanh thu của Công ty (khoảng 4%).

Ngoài ra, Công ty còn chịu khoản chi phí bán hàng tăng cao trong quý 3-2011, chiếm 17% doanh số so với 16% cùng kỳ năm 2010. Nguyên nhân là do chi phí vận chuyển tăng do ảnh hưởng của giá xăng dầu, lạm phát. Công ty cũng đã điều chỉnh tăng lương cho đội ngũ nhân viên bán hàng.

Trên đây là một số nguyên nhân chính dẫn đến kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2011 của công ty bị lỗ. Ban giám đốc và toàn bộ nhân viên trong công ty đang nỗ lực để từng bước điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh sao cho phù hợp với tình hình thực tế để có một kết quả kinh doanh khả quan vào cuối năm 2011.

Trân trọng cảm ơn!

Thay mặt, Công ty Cổ phần thực phẩm quốc tế
Tổng giám đốc



Michio Nagabayashi

